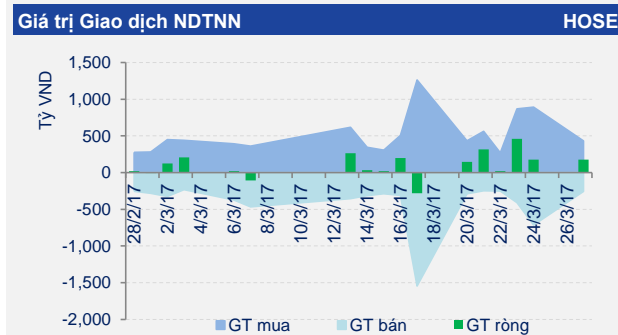
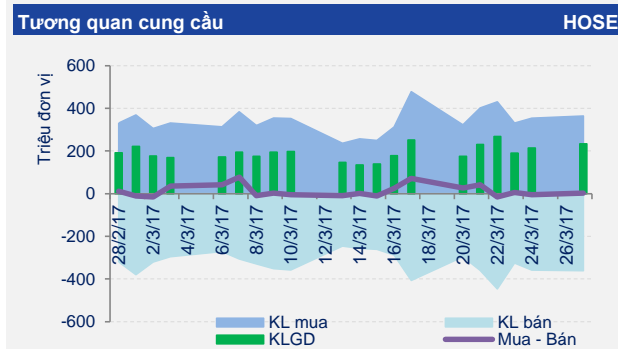


# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 27/3/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	723.52	91.38
% Thay đổi	↑ 0.19%	↑ 0.01%
KLGD (CP)	232,978,742	57,737,830
GTGD (tỷ đồng)	4,234.30	598.29
Tổng cung (CP)	361,186,530	93,065,300
Tổng cầu (CP)	364,118,710	87,096,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	7,988,560	1,120,661
KL mua (CP)	12,840,380	1,922,900
GTmua (tỷ đồng)	432.36	23.29
GT bán (tỷ đồng)	256.77	13.10
GT ròng (tỷ đồng)	175.59	10.19



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.21%	11.3	2.0	2.1%
Công nghiệp	↑ 0.82%	20.2	4.7	30.1%
Dầu khí	↓ -1.76%	15.6	0.7	1.3%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.17%	18.4	5.0	4.0%
Dược phẩm và Y tế	↑ 2.42%	24.2	3.2	1.6%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.27%	19.6	6.7	9.8%
Ngân hàng	↓ -0.26%	14.2	1.8	11.3%
Nguyên vật liệu	↓ -0.13%	9.7	1.9	10.9%
Tài chính	↑ 0.46%	24.7	2.8	27.7%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -0.87%	13.0	2.2	1.2%
VN - Index	↑ 0.19%	16.9	4.5	91.2%
HNX - Index	↑ 0.01%	11.6	1.7	8.8%

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên tăng điểm thứ 3 liên tiếp với mức tăng bị thu hẹp dần, tuy nhiên thanh khoản vẫn được duy trì ở mức cao. Cụ thể, kết phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 1,38 điểm (0,19%) lên 723,52 điểm; chỉ số HNX-Index tăng 0,01 điểm (0,01%) lên 91,38 điểm. Thanh khoản trên 2 sàn tiếp tục ở mức cao với giá trị giao dịch đạt 4.854 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 291 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 424 tỷ đồng. TTF thỏa thuận lớn với 14 triệu cổ phiếu, giá trị đạt 105,4 tỷ đồng. Độ rộng thị trường phiên hôm nay chỉ ở mức trung tính với 220 mã tăng giá, 119 mã đứng giá, 242 mã giảm giá. Các cổ phiếu trụ cột của thị trường có sự phân hóa khá rõ nét trong phiên hôm nay với sắc xanh thuộc về VNM (+0,2%), ROS (+1,3%), CTD (+4,4%), HNG (+6,8%), VJC (+1,5%), SHB (+7%), PVI (+2%), VCS (+0,9%); đây là những nhân tố chính giúp cho thị trường giữ vững đà tăng. Bên cạnh đó, vẫn có một số cổ phiếu trụ cột khác giảm điểm như GAS (-0,9%), VCB (-0,5%), BID (-0,8%), MWG (-1,6%), MBB (-1,3%), ACB (-1,2%), NTP (-2,7%), PVS (-1,7%); điều này đã thu hẹp đáng kể mức tăng của chỉ số. Thông tin DHG có kế hoạch nói room đã có tác động tích cực đến nhóm cổ phiếu được phẩm trong phiên hôm nay với hàng loạt mã tăng điểm DHG (+4,8%), DMC (+5,9%), IMP (+1,8%), DBD (+5,8%). Ngược lại, nhóm cổ phiếu dầu khí và cao su giảm điểm khá tiêu cực trước tình hình giá dầu và cao su trên thị trường thế giới giảm khá mạnh gần đây.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Hai chỉ số chính tiếp tục có phiên tăng điểm thứ 3 liên tiếp, tuy nhiên mức tăng đang có dấu hiệu thu hẹp dần. Áp lực bán ra quanh mốc 725 điểm là khá mạnh đã khiến VN-Index thoái lui trở lại. Thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức cao với hơn 4.800 tỷ đồng trên cả 2 sàn trong phiên hôm nay cho thấy tâm lý ổn định của nhà đầu tư. Khối ngoại tiếp tục mua ròng khoảng 190 tỷ đồng trên 2 sàn. Với những điều kiện hiện tại, chúng tôi cho rằng, VN-Index sẽ tiếp tục duy trì đà tăng điểm trong phiên ngày mai để thử thách lại ngưỡng kháng cự 725,5 điểm (đỉnh phiên hôm nay). Vùng hỗ trợ của chỉ số tại 716-719 điểm (MA5-10). Nhà đầu tư ngắn hạn có thể chốt lời một phần danh mục khi thị trường tiệm cận kháng cự và có thể mua lại tại những nhịp điều chỉnh về hỗ trợ. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ và có thể tích lũy thêm cổ phiếu tại những nhịp điều chỉnh về vùng hỗ trợ của thị trường.

# MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

27/3/2017

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian giao dịch với mức đỉnh trong phiên đạt được vào phiên sáng tại 725,57 điểm. Chỉ số cũng có lúc giảm xuống sắc đỏ vào khoảng 14h với mức đáy trong phiên tại 721,41 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 1,38 điểm (0,19%) lên 723,52 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VNM tăng 300 đồng, ROS tăng 2.000 đồng, CTD tăng 9.000 đồng. Ở chiều ngược lại, GAS giảm 500 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index cũng tăng điểm trong phần lớn thời gian giao dịch với mức cao nhất phiên đạt được vào phiên sáng tại 92,06 điểm. Chỉ số cũng giảm điểm xuống sắc đỏ vào nửa cuối phiên chiều với mức thấp nhất phiên tại 90,88 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,01 điểm (0,01%) lên 91,38 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: SHB tăng 400 đồng, PVI tăng 500 đồng, VCS tăng 1.400 đồng. Ở chiều ngược lại, ACB giảm 300 đồng.

## GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 179,6 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 4,9 triệu cổ phiếu. VJC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 38,2 tỷ đồng tương ứng với 293 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 33,5 tỷ đồng tương ứng với 234 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, KDH là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 24,9 tỷ đồng tương ứng với 1 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 10,19 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 802 nghìn cổ phiếu. VND là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,6 tỷ đồng tương ứng với 174 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SHS với 2,5 tỷ đồng tương ứng với 300 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, NTP là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,7 tỷ đồng tương ứng với 23 nghìn cổ phiếu.

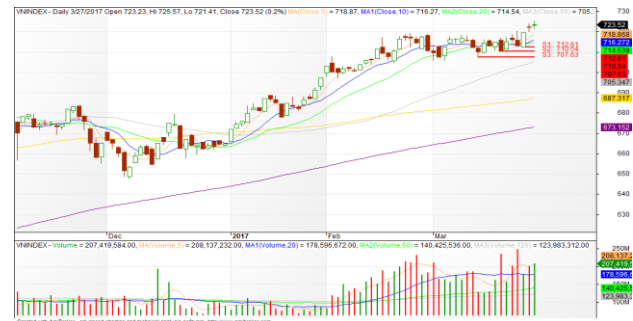
## TIN KINH TẾ VĨ MÔ

### Tổng Giám đốc WB: Việt Nam có nhiều cơ hội tăng trưởng kinh tế nhanh, cạnh tranh hơn

Bà Kristalina Georgieva, Tổng Giám đốc Ngân hàng Thế giới (WB) tái khẳng định tổ chức này sẽ tiếp tục giúp đỡ Việt Nam duy trì tăng trưởng nhanh, bền vững và bao trùm, đặc biệt trong các lĩnh vực như cấp vốn, cải cách cơ cấu, năng lượng, biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế tư nhân.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index:



VN-Index tiếp tục tăng điểm phiên thứ 3 liên tiếp với mức tăng là khá nhẹ. Tín hiệu kỹ thuật trong ngắn hạn duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 716-719 điểm (MA5-10) và kháng cự gần nhất tại 725,5 điểm (đỉnh phiên hôm nay). Tín hiệu kỹ thuật trong trung hạn tiếp tục là tích cực với hỗ trợ gần nhất tại 715 điểm (MA20). Về xu hướng trong dài hạn, VN-Index tiếp tục duy trì trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ gần nhất tại 687 điểm (MA100). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index sẽ duy trì đà tăng điểm để thử thách lại kháng cự gần nhất tại 725,5 điểm. Hỗ trợ của chỉ số được xác định tại 716-719 điểm.

### HNX-Index:



HNX-Index cũng tăng điểm phiên thứ 3 liên tiếp với mức tăng là vô cùng nhẹ. Tín hiệu kỹ thuật trong ngắn hạn duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 89,3-90,5 điểm (MA5-10) và kháng cự gần nhất tại 93,5 điểm (đỉnh tháng 3/2014). Tín hiệu kỹ thuật trong trung hạn duy trì tích cực với hỗ trợ gần nhất tại 88,1 điểm (MA20). Về xu hướng trong dài hạn, HNX-Index tiếp tục duy trì trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 83,7 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, HNX-Index sẽ duy trì đà tăng điểm để tiếp tục hướng đến mục tiêu tiếp theo của chỉ số tại 93,5 điểm. Vùng hỗ trợ được xác định tại 89,3-90,5 điểm.



## TIN TRONG NƯỚC

**Giá vàng trong nước giảm**

Tại thời điểm 14 giờ 55 phút, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,51 - 36,61 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 70.000 đồng/lượng bán ra.

**Tỷ giá trung tâm không đổi**

Sáng 27/3 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.256 đồng, ngang bằng so với phiên cuối tuần trước.

## TIN QUỐC TẾ

**Giá vàng thế giới tăng**

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giao ngay tăng 9,45 USD/ounce tương ứng 0,76% lên 1.257,95 USD/ounce.

**Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm**

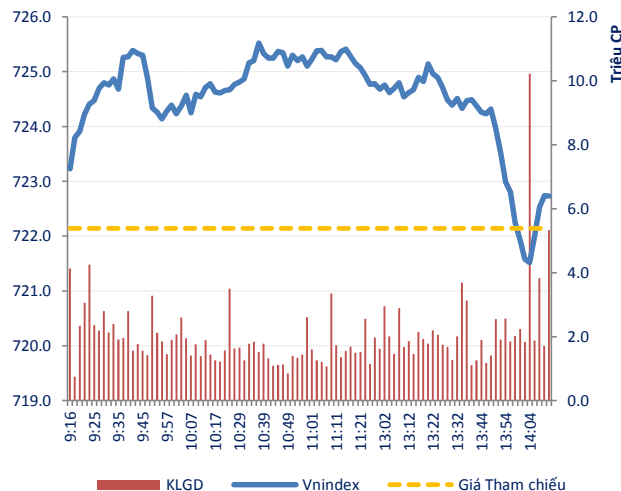
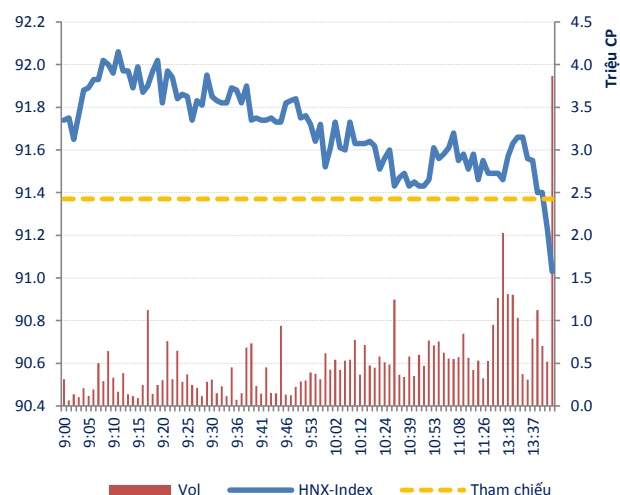
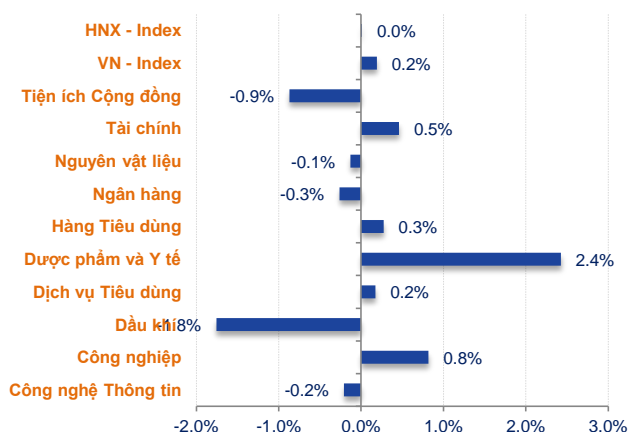
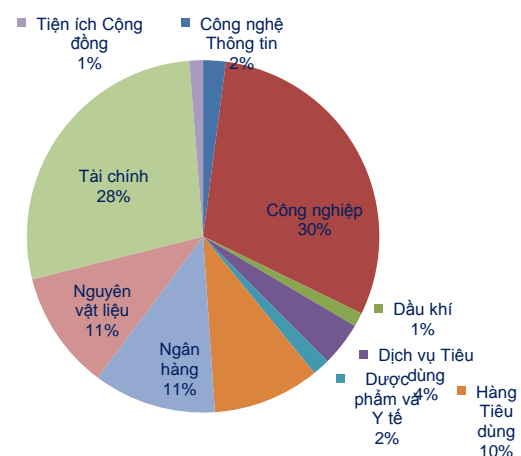
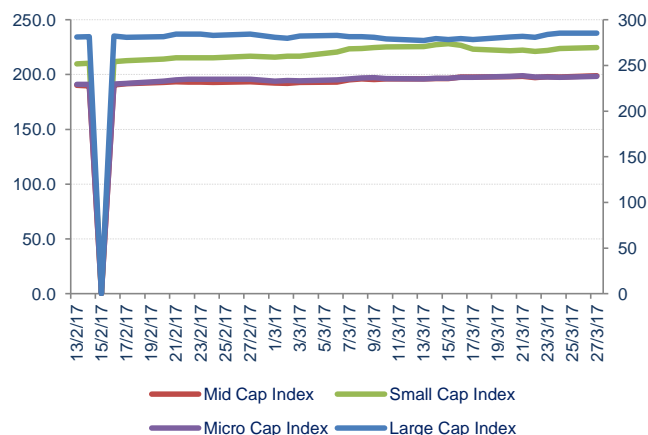
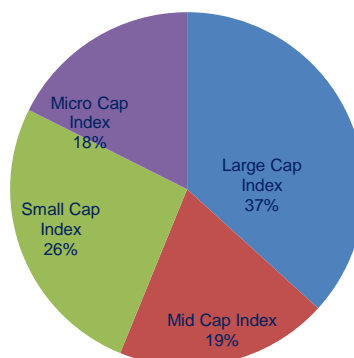
Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,68 điểm tương ứng 0,68% xuống 98,91 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,0865 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.2574 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 110,19 JPY.

**Giá dầu thế giới giảm**

Tại thời điểm 15 giờ theo giờ Việt Nam, giá dầu thô nặng Brent giao ngay giảm 0,26 USD tương ứng 0,51% xuống 50,66 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giao ngay giảm 0,35 USD tương ứng 0,73% xuống 47,62 USD/thùng.

**Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều**

Kết thúc phiên giao dịch ngày 24/3, Chỉ số Dow Jones giảm 59,86 điểm tương ứng 0,29% xuống 20.596,72 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 11,04 điểm tương ứng 0,19% lên 5.828,74 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 1,98 điểm tương ứng 0,08% xuống 2.343,98 điểm.

**THÔNG KÊ GIAO DỊCH**
**KLGD và VN-Index trong phiên**

**KLGD và HNX-Index trong phiên**

**Biến động giá phân theo nhóm Ngành**

**Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành**

**Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa**

**Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa**

**Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:**

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ      Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ  
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ      Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



## HOSE

## HNX

## Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	KBC	2,007,500	KDH	1,036,000
2	DAG	2,000,000	SSI	621,680
3	STB	703,560	VCB	348,670
4	ITA	492,460	PVD	322,870
5	VIC	318,360	SCR	275,630

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	300,000	DCS	187,500
2	CTS	204,800	PGS	54,500
3	VND	174,200	BII	46,800
4	SHB	152,725	HKB	35,500
5	VCG	135,300	KLF	31,000

## Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
FLC	8.15	8.30	↑	1.84%	27,613,620
ITA	4.20	4.24	↑	0.95%	20,914,450
TTF	8.03	8.59	↑	6.97%	15,106,010
HAG	9.90	9.90	→	0.00%	13,273,060
HQC	2.62	2.65	↑	1.15%	9,549,460

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
SHB	5.70	6.10	↑	7.02%	15,225,451
ACB	25.50	25.20	↓	-1.18%	4,662,732
HKB	7.20	7.20	→	0.00%	4,028,116
KLF	2.60	2.60	→	0.00%	2,592,867
SVN	3.40	3.10	↓	-8.82%	2,042,900

## Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
APG	5.88	6.29	0.41	↑ 6.97%
HU1	6.45	6.90	0.45	↑ 6.98%
TTF	8.03	8.59	0.56	↑ 6.97%
UDC	3.30	3.53	0.23	↑ 6.97%
HHS	3.89	4.16	0.27	↑ 6.94%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PJC	21.00	23.10	2.10	↑ 10.00%
BAX	22.10	24.30	2.20	↑ 9.95%
TTH	8.20	9.00	0.80	↑ 9.76%
C92	11.50	12.60	1.10	↑ 9.57%
VGP	26.30	28.80	2.50	↑ 9.51%

## Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FUCVREIT	35.00	32.55	-2.45	↓ -7.00%
PXT	4.17	3.88	-0.29	↓ -6.95%
AGR	4.33	4.03	-0.30	↓ -6.93%
TDW	28.40	26.45	-1.95	↓ -6.87%
VPH	12.50	11.65	-0.85	↓ -6.80%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VC1	20.00	18.00	-2.00	↓ -10.00%
VSA	24.00	21.60	-2.40	↓ -10.00%
SDU	15.00	13.50	-1.50	↓ -10.00%
PIC	12.20	11.00	-1.20	↓ -9.84%
POT	23.40	21.10	-2.30	↓ -9.83%

(\*) Giá điều chỉnh



## Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	27,613,620	13.4%	1,736	4.7	0.6
ITA	20,914,450	3250.0%	60	70.0	0.4
TTF	15,106,010	-236.6%	(11,573)	-	-
HAG	13,273,060	-6.1%	(1,291)	-	0.6
HQC	9,549,460	2.7%	262	10.0	0.3

## Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	15,225,451	7.7%	921	6.2	0.5
ACB	4,662,732	9.9%	1,344	19.0	1.7
HKB	4,028,116	14.5%	1,590	4.5	0.6
KLF	2,592,867	0.9%	92	28.4	0.2
SVN	2,042,900	3.1%	322	10.6	0.3

## Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
APG	↑ 7.0%	18.8%	1,895	3.1	0.6
HU1	↑ 7.0%	2.1%	368	17.5	0.4
TTF	↑ 7.0%	-236.6%	(11,573)	-	-
UDC	↑ 7.0%	1.4%	162	20.3	0.3
HHS	↑ 6.9%	4.8%	528	7.4	0.3

## Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PJC	↑ 10.0%	19.9%	3,125	6.7	1.3
BAX	↑ 10.0%	16.5%	2,767	8.0	1.3
TTH	↑ 9.8%	37.7%	4,740	1.7	0.4
C92	↑ 9.6%	8.3%	1,005	11.4	0.9
VGP	↑ 9.5%	8.8%	1,904	13.8	1.3

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
KBC	2,007,500	6.7%	1,186	12.3	0.9
DAG	2,000,000	11.1%	1,285	10.0	1.0
STB	703,560	1.6%	207	55.2	0.9
ITA	492,460	0.5%	60	70.0	0.4
VIC	318,360	3.8%	591	71.6	4.2

## Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	300,000	8.1%	866	9.4	0.7
CTS	204,800	8.1%	920	9.0	0.7
VND	174,200	9.6%	1,265	11.5	1.1
SHB	152,725	7.7%	921	6.2	0.5
VCG	135,300	6.4%	1,078	15.0	1.2

## Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	205,666	43.2%	6,464	21.9	9.3
VCB	136,715	14.5%	1,897	20.0	2.8
SAB	128,256	33.8%	6,983	28.6	11.3
VIC	111,707	3.8%	591	71.6	4.2
GAS	104,277	16.9%	3,704	14.7	2.7

## Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	25,140	9.9%	1,344	19.0	1.7
VCS	9,750	55.3%	12,009	13.5	6.7
PVS	7,951	8.4%	2,210	8.1	0.8
VCG	7,156	6.4%	1,078	15.0	1.2
SHB	6,379	7.7%	921	6.2	0.5

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KAC	8.60	1.3%	148	81.5	1.1
SVT	5.22	0.7%	86	110.9	0.8
TMT	4.79	11.6%	1,297	11.3	1.4
HNG	4.53	-9.3%	(1,257)	-	0.9
TDW	4.13	10.1%	1,721	16.5	1.8

## Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KVC	5.05	4.9%	424	5.9	0.2
HKB	4.92	14.5%	1,590	4.5	0.6
NHP	4.00	2.6%	277	14.1	0.4
BII	3.93	1.7%	177	15.8	0.3
SCJ	3.73	-0.7%	(102)	-	0.2





Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Chịu trách nhiệm nội dung:

**P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

*Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.*

*Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.*

*SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.*

*Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation*

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: (84-4)-3818 1888  
Fax: (84-4)-3818 1688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM  
Tel: (84-8)-3915 1368  
Fax: (84-8)-3915 1369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng  
Tel: (84-511)-352 5777  
Fax: (84-511)-352 5779

---